TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 12/7/2018.
V/v Tranh chấp về HN và GĐ

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Đức Năm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Long và bà Trần Huyền Trang.

Thư ký phiên toà*:* Bà Nguyễn Thị Phương Nhung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Y , tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Y, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Huy Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 12/7/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 62/2018/TLST-HNGĐ ngày 02/5/2018 về "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2018/QĐST-HNGĐ ngày 29/6/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1975. Có mặt.

SQ: Thôn Q, xã V, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Trú tại: Số nhà x, tổ xx, thị trấn Đ, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn T, xã V, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai tại Tòa của Nguyên đơn thể hiện: Anh Nguyễn Văn A chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị H từ tháng 9/1993 trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán, nhưng không đăng ký kết hôn, vì khi cưới, anh chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn theo pháp luật, đến nay vẫn chưa đăng lý kết hôn. Vợ chồng chung sống cùng nhau được khoảng gần 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là từ khi chị H có thai vợ chồng không hiểu nhau trong cuộc sống vợ chồng, không dung hòa được mối quan hệ vợ và chồng; giữa gia đình chồng và con dâu, vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm dẫn đến cãi nói nhau. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2013 cho đến nay. Vợ chồng chấm dứt mọi quan hệ từ đó. Nay anh Văn A thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống nên đề nghị được ly hôn với chị H.

Theo lời khai của Bị đơn thể hiện: Chị H thừa nhận lời khai của anh Văn A về thời điểm chị về chung sống cùng anh Văn A như vợ chồng, đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn như anh Văn A trình bày là đúng. Do thời gian chung sống với nhau ngắn, sau đó anh Văn A có biểu hiện quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác nên vợ chồng sống ly thân từ năm 1997 đến nay và chấm dứt mọi quan hệ từ đó. Nay anh Văn A xin ly hôn, chị đồng ý.

Về con chung: Hai bên xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Văn L, sinh ngày 14/7/1994. Hiện đã trưởng thành, ly hôn hai bên đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Anh Nguyễn Văn A vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện.

Kết thúc phần tranh luận, đại diện viện kiểm sát tham gia phiên toà đã phát biểu về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng và của các đương sự đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX tuyên bố anh Nguyễn Văn A và chị Nguyễn Thị H không phải là vợ chồng. Về con chung và tài sản các bên không yêu cầu Tòa án xem xét giải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị H không đến Tòa án làm việc, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng cũng như giấy báo phiên tòa đầy đủ và chị H đề nghị giải quyết vắng mặt nên xét xử vắng mặt chị H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn A chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị H từ tháng 9/1993 trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán nhưng không đăng ký kết hôn và đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn theo qui định của pháp luật. Mặc dù đến nay hai bên đương sự đều đồng ý ly hôn nhưng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình thì quan hệ chung sống giữa anh Nguyễn Văn A và chị Nguyễn Thị H không được pháp luật công nhận. Nay anh Văn A đề nghị được ly hôn, đối chiếu với qui định của Luật Hôn nhân và gia đình cần tuyên bố anh Nguyễn Văn A và chị Nguyễn Thị H không phải là vợ chồng.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống, anh Nguyễn Văn A, chị Nguyễn Thị H sinh được 01 con chung là Nguyễn Văn L, sinh ngày 14/7/1994. Hiện đã trưởng thành các bên không yêu cầu xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, công nợ, trích trả công sức: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Anh Nguyễn Văn A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 14, 15, 53, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; Điều 28, 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Anh Nguyễn Văn A và chị Nguyễn Thị H không phải là vợ chồng.

Về con chung: Cháu Nguyễn Văn L, sinh ngày 14/7/1994. Hiện đã trưởng thành các bên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức các bên đương sự không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn A phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền Văn A đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2017/0003758 ngày 27/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y.

Anh Văn A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh.
-VKS, THADS huyện.
-Các đương sự.
-Lưu hs,vp.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa
(đã ký)
Lương Đức Năm